

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2022/HS – ST.

Ngày: 29/11/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Tranh.

2. Ông Đào Văn Kiểm.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 148/2022/TLST- HS ngày 07 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức N, sinh ngày 06/10/2002; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu a, xã HN, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1972, hiện đang ở Khu a, xã HN, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ và bà Phạm Thị H, sinh năm 1981; Hiện đang sinh sống và lao động tại Trung Quốc; vợ, con: Không;

Tiền án, Tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2008, Nguyễn Đức N bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định số 03/QĐ-TA ngày 24/10/2018 đưa vào Trường giáo dưỡng số 02 thời gian chấp hành 24 tháng kể từ ngày 04/11/2018 về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 04/9/2020 N chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 16/6/2022, tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Công an phường

Nông Trang làm nhiệm vụ tại ngõ 301 đường Nguyễn Du thuộc khu 5, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với nam thanh niên. Tại chỗ, nam thanh niên tự khai nhận tên là Nguyễn Đức N, sinh năm 2002, trú tại: Khu a, xã HN, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Quá trình kiểm tra, N tự giác lấy ở túi quần bên trái phía trước đang mặc ra 02 gói nilon màu trắng trong đó 01 gói chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng N khai là ma túy Ketamin và 01 gói có chứa 02 viên nén hình tròn màu xanh trên mỗi mặt của mỗi viên nén đều in chìm chữ LV, N khai là ma túy thuốc lắc giao nộp cho cơ quan Công an, số ma túy trên N tàng trữ với mục đích để bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đức N, thu giữ và niêm phong 02 gói nilon bên trong có chứa chất ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Đồng thời, thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen đã bị vỡ màn hình, số IMEI: 864164045364691 kèm 01 sim trong máy số 0869622192.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 02 viên nén hình tròn màu xanh trên mỗi mặt của viên nén đều in chìm chữ LV thu giữ của Nguyễn Đức N. Tại Kết luận giám định số 793/KLGD ngày 19/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói nilon màu trắng trong Bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 1,148 gam, loại: Ketamine".

" 02 viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt mỗi viên nén có in chìm chữ "LV" đựng trong 01 gói nilon màu trắng trong Bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,660 gam, loại MDMA. Khối lượng trung bình của mỗi viên nén là 0,330 gam."

**Ketamine: số thứ tự 35, Danh mục III, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.*

** MDMA: số thứ tự 27, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ."*

Hoàn trả lại là 0,908 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,634 gam viên nén màu xanh là mẫu vật còn lại sau giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong 01 bì giấy bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tỷ lệ phần trăm các chất ma túy thu giữ của Nguyễn Đức N là:

+ Tỷ lệ phần trăm của 1,148 gam, loại Ketamine bằng 5,74%.

+ Tỷ lệ phần trăm của 0,660 gam, loại MDMA bằng 13,2%.

Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy là 18,94% (dưới 100%).

Xét thấy vụ việc thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt Trì, do đó ngày 22/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và đối tượng cùng vật chứng, tài sản thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức N đã tự khai ngoài lần bị bắt quả tang N đã 02 lần bán ma túy cho Hoàng Hải Đăng, sinh năm 1990, HKTT: Khu Châu Phong, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 01 giờ một ngày giữa tháng 8/2021, Hoàng Hải Đăng gọi điện thoại từ số 0977070890 đến số điện thoại 0869622192 của Nguyễn Đức N hỏi mua ½ chỉ ma túy Ketamine và 02 viên thuốc lắc. N đồng ý và nói ½ chỉ Ketamine giá 1.500.000đ, 02 viên thuốc lắc giá 800.000đ, tổng là 2.300.000đ. Đăng đồng ý và bảo N mang ma túy đến đoạn đường sắt cắt ngang đường Nguyễn Du thuộc phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 40 phút sau N đi đến chỗ hẹn gặp Đăng và đưa cho Đăng 02 gói ma túy màu trắng trong đó 01 gói chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine và 01 gói chứa 02 viên dạng viên nén hình tam giác màu xanh là ma túy thuốc lắc. Sau khi nhận ma túy, Đăng bảo N cho nợ tiền. N đồng ý và đến cuối tháng 12/2021 Đăng đã trả số tiền trên cho N. Số ma túy mua được, Đăng mang về nhà và sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Khoảng 23 giờ ngày 14/6/2022, Hoàng Hải Đăng gọi điện thoại cho N hỏi mua ½ chỉ ma túy Ketamine và 02 viên thuốc lắc. N đồng ý và nói giá ½ chỉ ma túy Ketamine giá 1.500.000đ, 02 viên thuốc lắc giá 800.000đ và N lấy thêm 400.000đ tiền taxi đi lại, tổng là 2.700.000đ, Đăng đồng ý. N bảo Đăng chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng số 1012707617 của ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Nc Anh. Đăng báo với N đã chuyển 2.000.000đ vào tài khoản còn 700.000đ sẽ trả bằng tiền mặt khi gặp nhau. Sau đó, N mang 02 gói nilon màu trắng trong đó 01 gói chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine và 01 gói chứa 02 viên nén hình tròn màu xanh trên mỗi mặt viên nén đều in chìm chữ LV là ma túy thuốc lắc đến đoạn đường sắt cắt ngang đường Nguyễn Du thuộc phường Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ để đưa cho Đăng và nhận nốt số tiền 700.000đ còn thiếu. Số ma túy mua được, Đăng mang về nhà và sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ 3: Khoảng 20 giờ ngày 16/6/2022, Hoàng Hải Đăng gọi điện cho N hỏi mua 01 chỉ ma túy Ketamine và 02 viên thuốc lắc. N đồng ý và nói 01 chỉ Ketamin giá 3.000.000đ, 02 viên thuốc lắc giá 800.000đ và thêm 200.000đ tiền taxi đi lại, tổng là 4.000.000đ. N bảo Đăng chuyển khoản trước tiền vào tài khoản số 1012707617 của ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Nc Anh. Đăng báo với N đã chuyển 4.000.000đ và hẹn N mang ma túy đến quán bia của nhà Đăng trên đường Nguyễn Du kéo dài thuộc phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 22 giờ 20 phút, N mang 02 gói ma túy có đặc điểm là 02 gói nilon màu trắng trong đó 01 gói chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy Ketamin và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 02 viên nén hình

tròn màu xanh trên mỗi mặt của mỗi viên nén đều in chìm chữ LV đến đoạn đường Nguyễn Du thuộc khu 5, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, chưa kịp đến chỗ hẹn bán ma túy cho Đăng thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công tỉnh Phú Thọ và Công an phường Nông Trang phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Hải Đăng chỉ thừa nhận mua ma túy của N lần 1 và lần 2 như N đã khai nhận, tuy nhiên 02 viên thuốc lắc mà Đăng mua ở lần 2 là hình tam giác chứ không phải hình tròn như N đã khai. Còn lần thứ 3 N bị bắt quả tang, Đăng khai nhận số tiền 4.000.000đ Đăng chuyển cho N là cho N vay chứ không phải chuyển tiền để mua ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang và số ma túy bán cho Hoàng Hải Đăng, Nguyễn Đức N khai nhận như sau:

Lần 1: Sau khi Đăng gọi điện hỏi mua ma túy, N có gặp và mua được của một người đàn ông tên Quyết nhà ở huyện Tam Nông, Phú Thọ (N không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) tại khu vực gần trường cấp 3 thuộc xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, Phú Thọ ½ chỉ Ketamin và 02 viên thuốc lắc với giá 2.300.000đ. Sau đó, N đem về nhà tách lấy một phần ma túy Ketamin để sử dụng cho bản thân, số còn lại N gói lại như cũ và mang đi bán cho Đăng.

Lần 2: Do trước đó N và Nguyễn Đức Sơn, sinh năm 1998, HKTT: Khu 7, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ có thỏa thuận với nhau nếu có khách mua ma túy thì N sẽ báo cho Sơn, nếu mỗi lần bán được ma túy Sơn sẽ trả công cho N từ 200.000đ đến 400.000đ tùy theo lượng ma túy mà khách mua nên khoảng hơn 23 giờ ngày 14/6/2022, sau khi Đăng gọi điện hỏi mua ma túy của N, N đã gọi điện đến số điện thoại 0924560794 của Nguyễn Đức Sơn nói là có khách hỏi mua ½ chỉ ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc, Sơn đồng ý và nói giá ½ chỉ ma túy Ketamine giá 1.500.000đ và 02 viên ma túy thuốc lắc giá 800.000đ, tổng là 2.300.000đ, Sơn sẽ trả công cho N 300.000đ và hẹn N đến khu vực cầu Phong Châu thuộc huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ để lấy ma túy. Sau khi liên lạc với Sơn, N bảo Đăng chuyển tiền vào tài khoản số 1012707617 của ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Nc Anh mà Sơn cho N. Sơn nhận được 2.000.000đ do Đăng chuyển đến. Một lúc sau, N đi taxi đến điểm hẹn gặp Sơn để lấy ma túy, Sơn chỉ vào vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng để ở ven đường cách chỗ Sơn và N đứng khoảng vài mét và bảo để ma túy trong đó. N nhặt vỏ bao thuốc lên thấy bên trong là ma túy Ketamin và thuốc lắc thì cầm ma túy về để đi đến chỗ hẹn với Đăng. Trên đường mang ma túy bán cho Đăng, N tách một phần ma túy Ketamin sử dụng cho bản thân, sau đó gói lại như cũ và đến điểm hẹn đưa ma túy cho Đăng.

Lần 3: Khoảng hơn 20 giờ ngày 16/6/2022, sau khi Đăng gọi điện hỏi mua ma túy thì N gọi điện báo cho Sơn là có khách mua 01 chỉ ma túy Ketamin và 02 viên ma túy thuốc lắc. Sơn đồng ý và nói giá của 01 chỉ ma túy Ketamine giá 3.000.000đ và 02 viên thuốc lắc giá 800.000đ, tổng là 3.800.000đ, Sơn sẽ trả công cho N là 300.000đ và hẹn N đến khu 5, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao để giao dịch. Sau đó, N bảo Đăng chuyển khoản số tiền 4.000.000đ vào số tài

khoản 1012707617 của ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Nc Anh mà Sơn cho. Sau khi nhận được tiền Đăng chuyển khoản thì Sơn đi đến điểm hẹn gặp N, Sơn bảo N là ma túy để trong vỏ bao thuốc lá ở ven đường cách chỗ Sơn và N đứng vài mét. N đi đến nhặt vỏ bao thuốc lá và thấy bên trong là ma túy Ketamin và thuốc lắc, N cầm ma túy mang về đi đến chỗ hẹn với Đăng. Trên đường mang ma túy cho Đăng, N tách một phần ma túy Ketamin để sử dụng cho bản thân rồi gói lại như cũ và mang đến điểm hẹn cho Đăng.

Những lần Nguyễn Đức N đi taxi để mua bán ma túy, N đều không nhớ biển kiểm soát và hãng của xe taxi nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Căn cứ lời khai của N, Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Đức Sơn. Tại cơ quan điều tra, Sơn không thừa nhận việc bán ma túy cho N như N đã khai, Sơn chỉ dùng một số điện thoại là 0349093333, ngoài ra không sử dụng số điện thoại nào khác. Tiến hành test ma túy đối với Sơn, kết quả không sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra xác minh số điện thoại 0924560794 mà N khai đã liên lạc với Sơn qua số này. Kết quả, số điện thoại đứng tên Nguyễn Xuân Quang, sinh năm 1968, địa chỉ: Khu 9, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, Phú Thọ, hiện đang làm công an viên xã Hương Nộn, Tam Nông. Anh Quang cho biết anh không sử dụng số điện thoại 0924560794 và không cho ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký số thuê bao điện thoại. Anh chỉ sử dụng duy nhất số 0396059062 từ năm 2008 đến nay. Xét thấy việc mua bán ma túy giữa Sơn và N chỉ có hai người biết, ngoài ra không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Sơn.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tài khoản ngân hàng số 1012707617 của ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Nc Anh. Kết quả tài khoản trên là của anh Hoàng Nc Anh, sinh năm 2000, địa chỉ: Văn Chấn, Yên Bái, anh Anh mở tài khoản trên năm 2018 khi làm ở Công ty đúc linh kiện ô tô, xe máy thuộc phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội. Đến năm 2019, anh Anh nghỉ việc và đã không sử dụng và cũng không biết ai đang dùng số tài khoản này.

Đối với người đàn ông tên Quyết đã bán ma túy cho N, do N không biết họ tên đệm, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của N không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức N và Hoàng Hải Đăng, ngày 27/6/2022 và ngày 28/6/2022, Cơ quan Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo đối với N và Đăng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đen bị vỡ màn hình, số imei: 864164045364691 kèm 01 sim trong máy số 0869622192, là của N dùng để trao đổi hàng ngày và liên lạc trao đổi mua bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì với đại diện VKSND TP Việt Trì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Đức N, Đại diện VKSND thành phố Việt Trì đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù: 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù đến 8 (tám) năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,908 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,634 gam viên nén màu xanh là mẫu vật còn lại sau giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 sim số số 0869622192 kèm trong máy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước nhãn hiệu VIVO màu xanh đen đã bị vỡ màn hình, số IMEI1: 864164045364691.

- Buộc Nguyễn Đức N phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) là số tiền N bán ma túy cho Hoàng Hải Đăng.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức N.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng giữa tháng 8/2021 và ngày 14/6/2022, Nguyễn Đức N đã 02 lần bán ma túy cho Hoàng Hải Đăng, mỗi lần ½ chỉ Ketamin và 02 viên thuốc lắc với tổng số tiền là 5.000.000đ. Số ma túy mua được, Đăng đã sử dụng hết cho bản thân nên không xác định được khối lượng ma túy. Ngoài ra, vào hồi 22 giờ 20 phút ngày 16/6/2022, tại ngõ 301 đường Nguyễn Du thuộc phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Đức N đang có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 1,148 gam ma túy Ketamine và 0,660 gam ma túy MDMA với mục đích để bán thì bị tổ công tác của Phòng

Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Phú Thọ bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Nguyễn Đức N là người có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lòng tham, lười lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện ma túy đang diễn ra phức tạp, tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi một phần chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Vì vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định số 03/QĐ-TA ngày 24/10/2018 đưa vào Trường giáo dưỡng số 02, thời gian chấp hành 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo cũng tự khai với cơ quan điều tra đã hai lần bán ma túy cho Hoàng Hải Đăng vào tháng 8/2021 và ngày 14/6/2022 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 BLHS.

Xét hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần có mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo khỏi cộng đồng tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với Nguyễn Đức Sơn đã bán ma túy cho N, do Sơn không thừa nhận việc bán ma túy cho N như N đã khai, việc mua bán ma túy giữa Sơn và N chỉ có hai người biết, ngoài ra không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Sơn nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với tài khoản ngân hàng số 1012707617 của ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Nc Anh. Kết quả tài khoản trên là của anh Hoàng Nc Anh, sinh năm 2000, địa chỉ: Văn Chấn, Yên Bái, anh Anh mở tài khoản trên năm 2018 khi làm ở Công ty đúc linh kiện ô tô, xe máy thuộc phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội. Đến năm 2019, anh Anh nghỉ việc và đã không sử dụng và cũng không biết ai đang dùng số tài khoản này, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông tên Quyết đã bán ma túy cho N, do N không biết họ tên đệm, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của N không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không xác định được. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức N và Hoàng Hải Đăng, ngày 27/6/2022 và ngày 28/6/2022, Cơ quan Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo đối với N và Đăng là phù hợp.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) là tiền Nguyễn Đức N bán ma túy cho Hoàng Hải Đăng, cần buộc Nguyễn Đức N phải nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,908 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,634 gam viên nén màu xanh là mẫu vật còn lại sau giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là chất ma túy nhà nước cấm tàng trữ, mua bán và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01sim số 0869622192 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen đã bị vỡ màn hình, số IMEI1: 864164045364691 là công cụ phạm tội của bị cáo dùng để trao đổi liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào kết quả xác minh của cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Đức N là lao động tự do, sống cùng gia đình, không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức N 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2022.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,908 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,634 gam viên nén màu xanh là mẫu vật còn lại sau giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (mẫu vật hoàn lại sau giám định trong

phong bì niêm phong có số: 793/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả).

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0869622192.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước nhãn hiệu VIVO màu xanh đen đã bị vỡ màn hình, số IMEI1: 864164045364691.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự TP Việt Trì).

3. Buộc bị cáo Nguyễn Đức N phải nộp ngân sách nhà nước 5.000.000đ (năm triệu đồng).

4. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức N.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức N phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Tp Việt Trì;
- Cơ quan CSĐT CA Tp Việt Trì;
- Phòng Hồ sơ NV CA TP Việt Trì;
- Chi cục THA DSTP Việt Trì;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Thu Trang